

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỔ SUNG DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. **Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** Bệnh viện Ung bướu Nghệ An

2. **Địa chỉ:** Km số 456, Quốc lộ 1A, P. Vinh Hưng, Nghệ An

3. **Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

Thời gian làm việc trong ngày: Từ 08h00’ – 16h00’. Bên cạnh đó, tùy theo tính chất làm việc của từng khoa/phòng Giám đốc Bệnh viện có quyết định giờ làm việc riêng cho một số khoa/phòng/bộ phận để đảm bảo phục vụ công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện.

Thời gian làm việc trong tuần: Bệnh viện làm việc từ thứ 2 - thứ 6. Chế độ trực thứ 7, CN, ngày lễ theo quy định của Nhà nước.

4. **Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:**

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đỗ Hoàng Anh	003529/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
2	Đặng Thị Minh Thu	003527/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
3	Nguyễn Văn Đan Công	003530/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
4	Phan Thị Giang	003429/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
5	Huỳnh Thị Phương Thảo	003432/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
6	Nguyễn Thị Thuý	003523/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 07h30’ – 15h30’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
7	Phạm Thị Hồng Diệp	003525/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
8	Phan Sỹ Đạt	003522/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00’ – 16h00’ Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
9	Nguyễn Hải An	003434/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
10	Nguyễn Thị Kim Oanh	003431/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
11	Trần Thị Linh	003430/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
12	Nguyễn Thị Long	003433/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
13	Hồ Khắc Huy	003524/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
14	Cao Xuân Hùng	003526/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
15	Lưu Thị Phương	003528/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
16	Nguyễn Đức Mạnh	003466/NA-GPHN (cấp ngày 06/04/2026)	Y khoa	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa		
17	Nguyễn Thị Nhung	003541/NA-GPHN (cấp ngày 15/04/2026)	Điều dưỡng	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Điều dưỡng viên		
18	Trần Thị Yến	012845/NA-CCHN (cấp ngày 10/07/2020)	Khám chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa và Ung thư		QĐ số 637/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
19	Đinh Thị Hạnh Lâm	004221/NA-CCHN (cấp ngày 31/07/2014)	Khám chữa bệnh nội khoa; Khám chữa bệnh Huyết học-Truyền máu; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Huyết học truyền máu và Ung thư		QĐ số 651/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
20	Đặng Thị Hiền	013851/NA-CCHN (cấp ngày 29/06/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 643/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
21	Hồ Thị Trang	015161/NA-CCHN (cấp ngày 08/11/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 640/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
22	Võ Thị Chung	013927/NA-CCHN (cấp ngày 10/08/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 633/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
23	Đậu Thị Anh	014770/NA-CCHN (cấp ngày 20/07/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 630/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
24	Nguyễn Thị Hoài Trang	013871/NA-CCHN (cấp ngày 12/07/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 627/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
25	Vũ Đình Dương	015220/NA-CCHN (cấp ngày 09/12/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 624/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
26	Hà Quang Trung	015146/NA-CCHN (cấp ngày 08/11/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 612/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
27	Nguyễn Anh Văn	013870/NA-CCHN (cấp ngày 12/07/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 609/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
28	Ngô Thị Hồng	013960/NA-CCHN (cấp ngày 10/08/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 649/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
29	Hồ Bá Hưng	013210/NA-CCHN (cấp ngày 14/12/2020)	Khám chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa và Ung thư		QĐ số 650/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
30	Nguyễn Duy Linh	013018/NA-CCHN (cấp ngày 05/09/2020)	Khám chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa và Ung thư		QĐ số 648/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
31	Dương Danh Hải	013716/NA-CCHN (cấp ngày 31/05/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 644/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
32	Hoàng Thị Xuân	012838/NA-CCHN (cấp ngày 10/07/2020)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 642/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
33	Lê Văn Thành	014217/NA-CCHN (cấp ngày 31/12/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 642/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
34	Nguyễn Doãn Thịnh	011972/NA-CCHN (cấp ngày 15/08/2019)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 639/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
35	Nguyễn Thị Mai	013930/NA-CCHN (cấp ngày 10/08/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 638/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
36	Lô Trúc Quỳnh	013964/NA-CCHN (cấp ngày 10/09/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 635/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
37	Nguyễn Thị Hoài Thương	013929/NA-CCHN (cấp ngày 10/08/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 635/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
38	Moong Thị Thu Phương	015242/NA-CCHN (cấp ngày 09/12/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 635/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
39	Hoàng Thị Diệp	014791/NA-CCHN (cấp ngày 29/07/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 631/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
40	Nguyễn Thị Nga	012870/NA-CCHN (cấp ngày 20/07/2020)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 628/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
41	Vương Thị Thương	014887/NA-CCHN (cấp ngày 09/09/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 626/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
42	Lê Thị Thuỳ Trang	002536/NA-GPHN (cấp ngày 18/11/2025)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 625/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
43	Nguyễn Văn Thế	009832/NA-CCHN (cấp ngày 28/09/2017)	Khám chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa và Ung thư		QĐ số 622/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
44	Phan Thị Như Quỳnh	013850/NA-CCHN (cấp ngày 29/06/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 621/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
45	Trần Thị Hậu	014771/NA-CCHN (cấp ngày 20/07/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 620/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
46	Phạm Thị Lê	013909/NA-CCHN (cấp ngày 20/07/2021)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 619/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
47	Hoàng Thị Nhung	015160/NA-CCHN (cấp ngày 08/11/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 08h00' – 16h00' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 614/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
48	Ngô Thị Ngọc Ánh	014689/NA-CCHN (cấp ngày 20/06/2022)	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Ung thư	Từ 07h30' – 15h30' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Ung thư		QĐ số 613/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

STT	Họ và tên	Số CCHN/Số GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại Bệnh viện	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐK hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có)	Ghi chú
49	Nguyễn Anh Tuấn	010196/NA-CCHN (cấp ngày 29/12/2017)	Khám chữa bệnh Tai Mũi Họng; Chuyên khoa Ung thư	Từ 07h30' – 15h30' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Tai mũi họng và Ung thư		QĐ số 610/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề
50	Ma Thị Quỳnh	016488/NA-CCHN (cấp ngày 09/01/2024)	Khám chữa bệnh Tai Mũi Họng; Chuyên khoa Ung thư	Từ 07h30' – 15h30' Thứ 2 - Thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Tai mũi họng và Ung thư		QĐ số 611/QĐ-SYT ngày 28/04/2026 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

Nghệ An, ngày 06 tháng 05 năm 2026

TỈNH

Y TẾ

NGHỆ AN

★

BỆNH VIỆN

UNG BƯỚU

NGHỆ AN

CHẤM ĐÓC



Phạm Vĩnh Hùng